

ĐỀ CƯƠNG MODULE

Tên module: Module 8 (Module tiêu hóa)

Mã module: DIG 221

Ngành đào tạo: Y khoa

1. Thông tin chung về module

- Số tín chỉ: 2,0
- Loại module: *(bắt buộc)*
- Các module tiên quyết:
- Module học trước: Y cơ sở 1, Y cơ sở 2, Y cơ sở 3
- Các module song hành: Hệ huyết học – bạch huyết, hệ Tim mạch, Hô hấp
- Các yêu cầu đối với module:
- Khoa phụ trách module: *Khoa Y học cơ sở*
- Số tiết quy định đối với các hoạt động:
 - + Giảng lý thuyết: 36 tiết
 - + Thảo luận/ca LS: 36 tiết
 - + Thực hành: 2,5 tiết
 - + Tự học: 60 giờ

2. Thông tin chung về các giảng viên

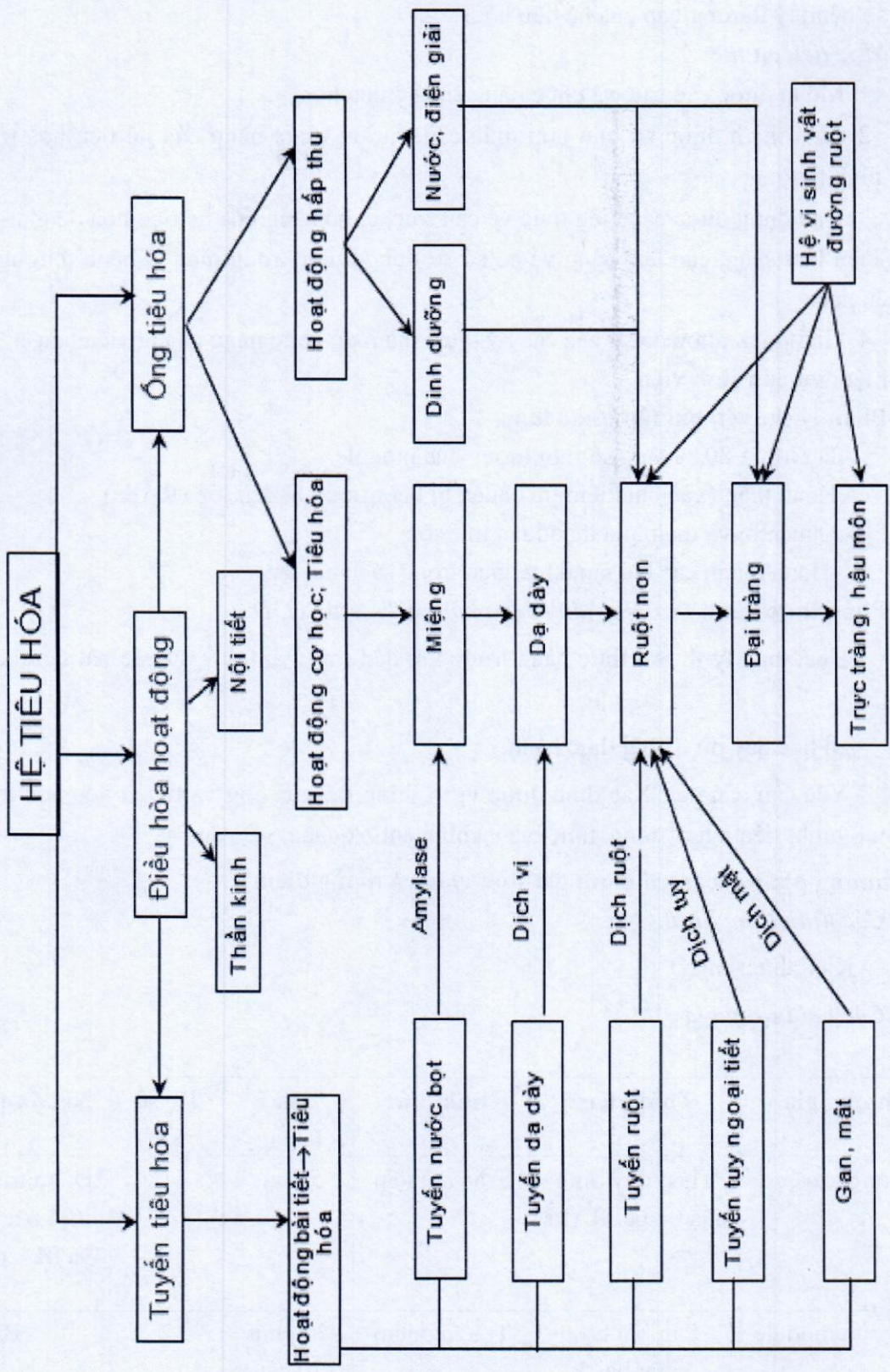
STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email	Chuyên ngành	Đơn vị công tác
1	PGS Nguyễn Thị Hoa	0982502072	hoanguyenthi74hstn@gmail.com	Hóa sinh	BM Sinh hóa
2	TS Vũ Thị Hồng Anh	0912132532	drhonganh70@gmail.com	Ngoại	BM Ngoại
3	Ths Nguyễn Thu Thủy	0977291335	ngthuy8288@gmail.com	GPB	BM GPB
4	Ths Nguyễn Văn Thu	0388644120	vanthu.ytn@gmail.com	Vi sinh	BM Vi sinh
5	PGS Trịnh Xuân Đàn	0912802526	trinhxuandan@gmail.com	Giải phẫu	BM Giải phẫu
6	TS Bùi Thanh Thủy	0986052979	thuyhptn@gmail.com	Mô phôi	BM Mô phôi
7	Ths Nguyễn T Quỳnh Trang	0973593135	quynhtrangdp2@gmail.com	KST	BM KST
8	Ths Vi Thị Phương Lan	0389751346	lanstn@gmail.com	Sinh lý	BM Sinh lý
9	TS Nguyễn T Ngọc Hà	0983026775	hanguyenngoc75@gmail.com	SLB	BM SLB-MD
10	TS Lê Anh Đức	0912274921	drductn@gmail.com	CDHA	BM CDHA
11	TS Lê Thị Thu Hiền	0982774155	hientuyen.tn2009@gmail.com	Nội	BM Nội
12	Ths Lại Thị Ngọc Anh	0984558563	laingocanh.tn@gmail.com	Dược	BM Dược lý

3. Mô tả module

Module tiêu hóa cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về các cơ quan trong cơ thể tham gia vào hệ tiêu hóa bao gồm cấu trúc và chức năng của các cơ quan đó trong vận động cơ học, tiêu hóa, hấp thu, bài tiết và bài xuất các chất. Từ đó, sinh viên có thể giải thích được một số biểu hiện lâm sàng, cận lâm sàng và nguyên tắc điều trị một số bệnh lý thường gặp của hệ tiêu hóa, tạo nền tảng cho kỹ năng biện luận lâm sàng trong các năm học tiếp theo và hành nghề sau này.

4. Khái niệm then chốt module

1. Ống tiêu hóa có chức năng vận động cơ học, tiêu hóa, hấp thu, bài tiết và bài xuất các chất.
2. Tuyến tiêu hóa bài tiết các enzym và hormon, đóng vai trò quan trọng trong quá trình tiêu hóa thức ăn.
3. Hệ thần kinh và nội tiết đóng vai trò điều hòa hoạt động của hệ tiêu hóa.



5. Mục tiêu module

5.1. Mục tiêu chung

Sau khi học xong module này, sinh viên có kiến thức về cấu trúc, chức năng và điều hòa hoạt động chức năng của hệ tiêu hóa để giải thích được cơ chế biểu hiện và nguyên tắc điều trị một số bệnh lý thường gặp của hệ tiêu hóa.

5.2. Mục tiêu cụ thể

1. Mô tả được cấu trúc và chức năng của hệ tiêu hóa.
2. Giải thích được sự phù hợp giữa cấu trúc và chức năng của hệ tiêu hóa trong điều kiện bình thường.
3. Vận dụng được các kiến thức về cấu trúc, chức năng của hệ tiêu hóa để giải thích các biểu hiện lâm sàng, cận lâm sàng và cơ sở sử dụng thuốc trong một số bệnh thường gặp của hệ tiêu hóa.
4. Giải thích được cơ sở của các kỹ thuật thăm dò chức năng của hệ tiêu hóa.

6. Nhiệm vụ của sinh viên

6.1. Phần lý thuyết, bài tập, thảo luận

- Dự lớp $\geq 80\%$ tổng số thời lượng của module.
- Hoàn thành các bài kiểm tra chuẩn bị bài trước khi đến lớp (RAEs)
- Chuẩn bị và tham gia thảo luận trên lớp.
- Hoàn thành các bài tập được giao trong sách bài tập.

6.2. Phần thực hành theo quy định của phòng KT&ĐBCLGD

- Đọc phần lý thuyết thực hành trước khi đến lớp. Làm đầy đủ các bài tập theo hướng dẫn.
- Đi học đầy đủ 01 bài thực hành.
- Yêu cầu cần đạt: Xác định được vị trí, hình thể của ống và tuyến tiêu hóa trên tranh, trên mô hình, trên người sống, trên xác và hình ảnh xquang, siêu âm.

7. Phương pháp kiểm tra đánh giá sinh viên và thang điểm

7.1. Các hình thức lượng giá

- Kiến thức: MCQ

7.2. Các bài lượng giá

Bài lượng giá	Thời điểm	Hình thức	Thời lượng	Hệ số số	Nội dung lượng giá
Bài thường xuyên	Theo quy định của 04 bài RAEs	Trắc nghiệm	5 phút	1	Điểm trung bình của (04 bài RAEs CLS và 01 bài thực hành)
Bài thi giữa module	Sau khi học xong bài 4	Trắc nghiệm	20 phút (30 câu)	2	Bài 3-5
Bài thi kết module	Theo lịch Đào tạo	Trắc nghiệm	30 phút (50 câu)	3	Bài 3-6

Công thức tính điểm module:

$$\text{Điểm module} = ((\text{Điểm KTTX} + \text{Điểm GM} \cdot 2) / 3 + \text{Điểm KTM}) / 2$$

Trong đó:

- Điểm kiểm tra TX: Là trung bình cộng của các bài RAEs (bài kiểm tra chuẩn bị bài của sinh viên trước khi đến lớp) (80% mức độ nhớ - 20% mức độ hiểu) và 01 bài thực hành. Chấm theo thang điểm 10, làm tròn đến một chữ số thập phân.

- Điểm thi giữa module (GM): là điểm 1 bài MCQ (30% mức độ nhớ - 60% mức độ hiểu - 10,0% mức độ phân tích áp dụng). Chấm theo thang điểm 10, làm tròn đến một chữ số thập phân. Hình thức thi trắc nghiệm trên máy tính.

- Điểm thi kết thúc module (KTM): Chấm theo thang điểm 10, làm tròn đến một chữ số thập phân. Hình thức thi trắc nghiệm trên máy tính.

Bảng test Blue print cho đề thi giữa module:

STT	Mục tiêu	Mức độ lượng giá			Tổng cộng
		Nhớ	Hiểu	Áp dụng	
1	Mục tiêu 1	5 (41,7%)	7 (58,3%)	-	12 (40%)
2	Mục tiêu 2	2 (22,2%)	6 (66,7%)	1 (11,1%)	9 (30%)
3	Mục tiêu 3	1 (20%)	3 (60%)	1 (20%)	5 (16,7%)
4	Mục tiêu 4	1 (25%)	2 (50%)	1 (25%)	4 (13,3%)
	Tổng cộng	9 câu (30%)	18 câu (60,0%)	3 câu (10,0%)	30 câu (100%)

Bảng test Blue print cho Bộ câu hỏi thi kết thúc module:

STT	Mục tiêu	Mức độ lượng giá			Tổng cộng
		Nhớ	Hiểu	Áp dụng	
1	Mục tiêu 1	20% - 16 câu	70%-56 câu	10%-8 câu	40%-80 câu
2	Mục tiêu 2	20 % - 12 câu	70%-42 câu	10%-6 câu	30%-60 câu
3	Mục tiêu 3	20% - 6 câu	60%-18 câu	20%-6 câu	15%-30 câu
4	Mục tiêu 4	20% - 6 câu	13,3%-4 câu	66,7%-20 câu	15%-30 câu
	Tổng cộng	20% (40 câu)	60% (120 câu)	20% (40 câu)	100% (200 câu)

8. Nội dung chi tiết module

Ghi chi tiết các bài giảng lý thuyết/thực hành/ca lâm sàng

STT	Nội dung	Số tiết
A	Phân lý thuyết	
1	Bài 1. Lịch sử nghiên cứu hệ tiêu hóa Bài 2. Đại cương hệ tiêu hóa 1. Sự trưởng thành về chức năng của hệ tiêu hóa 2. Vai trò của hệ tiêu hóa 3. Cấu trúc của ống tiêu hóa 4. Chức năng của hệ tiêu hóa 5. Tuần hoàn của hệ tiêu hóa 6. Điều hòa chức năng hệ tiêu hóa	1

STT	Nội dung	Số tiết
A	Phân lý thuyết	
	Bài 3. Cấu trúc đại thể và vi thể của ống tiêu hóa	4
2	<p>1. Cấu trúc đại thể ống tiêu hóa</p> <p>1.1. Đại cương</p> <p>1.2. Phân khu ổ bụng</p> <p>1.3. Phân khu ổ phúc mạc</p> <p>1.4. Mạc nối lớn</p> <p>1.5. Mạc nối nhỏ</p> <p>1.6. Túi mạc nối hay hậu cung mạc nối</p> <p>1.7. Các tạng thuộc tầng trên mạc treo kết tràng ngang</p> <p>1.8. Khối tá - tụy</p> <p>1.9. Các tạng ở tầng dưới mạc treo kết tràng ngang</p> <p>1.10. Ruột già hay ruột kết</p> <p>2. Cấu trúc vi thể của ống tiêu hóa</p> <p>2.1. Khoang miệng</p> <p>2.2. Họng</p> <p>2.3. Ống tiêu hoá chính thức</p>	
	Bài 4. Chức năng - Rối loạn chức năng - Một số kỹ thuật thăm dò ống tiêu hóa	12
I	Chức năng của miệng và thực quản	
II	<p>Chức năng của dạ dày</p> <p>1. Tiêu hóa ở dạ dày</p> <p>2. Helicobacter pylori</p> <p>3. Rối loạn tiêu hóa tại dạ dày</p> <p>4. Thăm dò hình ảnh của dạ dày</p> <p>4.1. Hình ảnh giải phẫu bệnh</p> <p>4.2. Hình ảnh x quang và nội soi</p> <p>4.3. Các dấu ấn sinh học của dạ dày</p> <p>5. Thuốc điều trị loét dạ dày- Tá tràng</p> <p>5.1. Đại cương</p> <p>5.2. Các thuốc kháng acid tại dạ dày</p> <p>5.3. Thuốc làm giảm bài tiết HCl và pepsin của dạ dày</p> <p>5.4. Kháng sinh điều trị HP</p> <p>5.5. Các thuốc khác</p>	
III	<p>Ruột</p> <p>1. Tiêu hóa ở ruột non, ruột già</p> <p>2. Các tác nhân gây bệnh đường ruột</p> <p>3. Rối loạn chức năng ruột</p> <p>4. Các xét nghiệm thăm dò</p> <p>4.1. Hình ảnh giải phẫu bệnh</p> <p>4.2. Các xét nghiệm khác</p> <p>5. Thuốc điều trị bệnh tiêu hóa</p> <p>5.1. Các thuốc hấp phụ, bao phủ niêm mạc ruột</p> <p>5.2. Các thuốc làm giảm tiết dịch ruột, giảm nhu động ruột</p>	

STT	Nội dung	Số tiết
A	Phân lý thuyết	
	5.3. Vi khuẩn và nấm 5.4. Dung dịch bù nước và điện giải	
	Bài 5. Cấu trúc, chức năng tụy và các kỹ thuật thăm dò	5
	1. Cấu trúc đại thể của tụy 1.1. Hình thể ngoài và liên quan 1.2. Cấu tạo của tụy và các ống tiết 1.1.3. Mạch máu, thần kinh gan 2. Cấu trúc vi thể của tụy 3. Chức năng tụy 4. Rối loạn chức năng tụy 5. Các xét nghiệm thăm dò 5.1. Các xét nghiệm hóa sinh 5.2. Hình ảnh siêu âm 6. Nguyên tắc xử trí	
	Bài 6. Cấu trúc, chức năng gan và các kỹ thuật thăm dò	14
	1. Cấu trúc đại thể của gan 1.1. Gan 1.1.1. Cấu tạo và liên quan của gan 1.1.2. Mạch máu, thần kinh gan; phân thùy gan theo đường mạch mật 1.1.3. Đường mật ngoài gan 1.1.4. Mạch máu thần kinh 2. Cấu trúc vi thể của gan 3. Chức năng gan 3.1. Thành phần hóa học của nhu mô gan 3.2. Các chức năng hóa sinh của gan 4. Tác nhân gây bệnh ở gan 5. Rối loạn chức năng gan 5.1. Nguyên nhân gây rối loạn chức năng gan 5.2. Rối loạn chức năng gan 5.3. Suy gan 6. Các xét nghiệm thăm dò 6.1. Các xét nghiệm hóa sinh 6.2. Hình ảnh giải phẫu bệnh 6.3. Hình ảnh siêu âm 7. Thuốc điều trị xơ gan	
	Tổng số tiết lý thuyết	36
B	Phân thực hành	2,5
	Tổng	38,5

9. Lịch học

T u â n	Nội dung		Số tiết - Hình thức dạy/học				PP dạy/học	Giáo viên
			LT	TH	Thảo luận	Tổng số		
1	Buổi 1	Giới thiệu module, phương pháp học, ca lâm sàng				1	Thuyết trình	SH-GPB
	Buổi 2	Case loét dạ dày - tá tràng (1)				2	Thảo luận	GP+ CDHA
		Pretest bài 1						
	Buổi 3	Case loét dạ dày - tá tràng (2)				2		Vi sinh, SL+SLB
	Buổi 4	Case loét dạ dày - tá tràng (3)				2	Mô+GPB+ SH	
2	Buổi 1	Case loét dạ dày - tá tràng (4)				2	Thảo luận	Dược- SL- SLB
	Buổi 2	Case tiêu chảy cấp (1)				2		GP+ Mô-GPB
		Pretest bài 2						
	Buổi 3	Case tiêu chảy cấp (2)				2		VS+ KST
	Buổi 4	Case tiêu chảy cấp (3)				2	SL+SLB-SH	
3	Buổi 1	Case tiêu chảy cấp (4)				2	Thảo luận	Dược+SL
	Buổi 2	Case viêm tụy (1)				2		GP+ CDHA- Mô
		Pretest bài 3						
	Buổi 3	Case viêm tụy (2)				2		SL+SL+SH
Thực hành nhóm 2				2,5				GP+CDHA
4	Buổi 1	Case viêm tụy (3)				1	Thảo luận	Nội- Dược
	Buổi 2	Tự học						
	Buổi 3	Case xơ gan (1)				2		GP+ CDHA
Thực hành nhóm 1				2,5				GP+CDHA
Thi giữa học phần ngày 7/2/2019								
Pretest bài 4								
5	Buổi 1	Case xơ gan (2)				2	Thảo luận	SL+SH
	Buổi 2	Case xơ gan (3)				2		SLB+SH
	Buổi 3	Case xơ gan (4)				2		VS+KST
6	Buổi 1	Case xơ gan (5)				2	Thảo luận	Mô+GPB+SH
	Buổi 2	Case xơ gan (6)				2		Nội- Dược
	Buổi 3	Giải đáp thắc mắc				2		
Tổng				2,5		36		

10. Danh mục học liệu:

10.1. Tài liệu học tập

1. Nguyễn Thị Hoa, Trịnh Xuân Đan, Vũ Thị Hồng Anh, Nguyễn Thu Thủy, Bùi Thanh Thủy, Nguyễn Vân Thu, Nguyễn Thị Ngọc Hà, Vi Thị Phương Lan, Nguyễn Thị Quỳnh Trang, Lê Anh Đức, Lê Thị Thu Hiền, Lại Thị Ngọc Anh (2019), “Module Tiêu hóa” Trường Đại học Y Dược Thái Nguyên, Nhà xuất bản Đại học Thái Nguyên.

10.2. Tài liệu tham khảo

1. Trịnh Bình, Phạm Phan Địch, Đỗ Kính (2004), Mô học, Nhà xuất bản Y học, trang 384 - 453.
2. Bộ môn chẩn đoán hình ảnh (2013), Giáo trình chẩn đoán hình ảnh - Học viện Quân Y, Hà Nội.

3. Bộ môn Dược lý Trường Đại học Y Hà Nội (2012), “Dược lý học lâm sàng”, NXB Y học, Hà Nội.
4. Bộ môn Giải phẫu bệnh học Trường Đại học Y Hà Nội, Giải phẫu bệnh học, Nhà xuất bản Y học, 2014.
5. Bộ môn Sinh lý bệnh – Miễn dịch (2014), “Sinh lý bệnh”, Nhà xuất bản Y học, Hà Nội.
6. Bộ môn Sinh lý học (2018), “Sinh lý học Y khoa”, Nhà xuất bản Y học, Thành phố Hồ Chí Minh.
7. Bộ Y tế (2012), “Dược lý học”, NXB Giáo dục, Hà Nội.
8. Trịnh Xuân Đàn, (2015), Giáo trình giải phẫu định khu và ứng dụng, Nhà xuất bản y học, trang
9. Nguyễn Nghiêm Luật, Nguyễn Thị Hà, Hoàng Bích Ngọc, Phạm Thiện Ngọc, Đỗ Thị Thu, Tạ Thành Văn, (2007), “Hoá sinh”, Nhà xuất bản Y học, Hà Nội, trang 276-289.
10. Hoàng Thu Soan, Nguyễn Thế Tùng, Nguyễn Kiều Giang, Vi Thị Phương Lan, Nguyễn Thị Phương Thảo (2019), Sinh lý đại cương, Nhà xuất bản Đại học Thái Nguyên.
11. Phạm Minh Thông (2014), Siêu âm tổng quát - Nhà xuất bản Y học, Hà Nội
12. Lê Đức Trình, Hoàng Thị Bích Ngọc, Đỗ Đình Hồ, Hoàng Văn Sơn, Lương Tấn Thành (2009), “Hóa sinh lâm sàng ý nghĩa lâm sàng của các xét nghiệm”, Nhà xuất bản Y học, trang 123-140.
13. Nguyễn Hoàng Vũ (2018), Giải phẫu học theo chương trình Y đa khoa đổi mới, Tập 1 và 2, Nhà xuất bản Y học.
14. Vi sinh vật Y học. Nhà xuất bản Y học, Hà Nội, 2013.
15. Sheila G., Carol M (2013), “Porth’s Pathophysiology”, Ninth edition, Wolters Kluwer Health, Lippincott Williams & Wilkins.
16. <http://www.pathologyoutlines.com/>

11. Bảng đối chiếu, so sánh chương trình đào tạo đã xây dựng với chương trình đào tạo tiên tiến của nước ngoài và chương trình đào tạo trong nước (đã sử dụng để xây dựng chương trình)

TT	Học phần trong chương trình đào tạo(Tiếng Anh, tiếng Việt)	Tên học phần trong khung chương trình đào tạo đã sử dụng để xây dựng học phần	Phần trăm nội dung giống nhau
(1)	(2)	(3)	(4)
1.	Module hệ Tiêu hóa	Hệ Tiêu hóa – ĐHY Dược TP Hồ Chí Minh	30%
2.	Foundations	Harvard Medical	10%

TT	Học phần trong chương trình đào tạo (Tiếng Anh, tiếng Việt)	Tên học phần trong khung chương trình đào tạo đã sử dụng để xây dựng học phần	Phần trăm nội dung giống nhau
		School	
3.	Homeostasis 1	Harvard Medical School	20%

12. Tài liệu tham khảo: (tài liệu tham khảo cho xây dựng đề cương học phần/module)

- Khung chương trình đào tạo của trường đại học nước ngoài được sử dụng để tham khảo xây dựng chương trình đào tạo (tên học phần, thời lượng, tóm tắt nội dung học phần).

1. Harvard Medical School, Foundations, Cung cấp các kiến thức cơ bản nhất về sinh hóa, sinh học tế bào, mô học, giải phẫu, sinh học phát triển, di truyền, vi sinh, miễn dịch học, bệnh học tổng quát.
2. Harvard Medical School, Homeostasis 1, Cung cấp kiến thức về sinh lý và sinh lý bệnh học hệ thống cơ quan: Tim mạch, hô hấp, huyết học, tiêu hóa

- Khung chương trình đào tạo hiện hành của ngành đào tạo dự kiến mở của một số trường đại học uy tín trong nước (ít nhất có 2 chương trình tham khảo).

1. Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, Module từ cơ quan đến hệ thống, cung cấp các kiến thức về cấu trúc giải phẫu cơ bản và các chức năng chính của 8 hệ cơ quan: Hệ máu, tuần hoàn, hô hấp, tiêu hóa, thận niệu, thần kinh, nội tiết, sinh sản.
2. Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh, Module hệ Tiêu hóa, cung cấp các kiến thức cơ bản về các cơ quan tham gia vào hoạt động tiêu hóa của cơ thể, cấu trúc đại thể và vi thể của chúng, mối liên hệ giữa cấu trúc và chức năng, cơ chế hoạt động của hệ trong điều kiện bình thường và bất thường, mối liên quan chức năng với hoạt động của các hệ khác; từ đó có thể giải thích được các bệnh lý của hệ hô hấp và cơ sở khoa học của việc điều trị chúng trên lâm sàng trong những năm tiếp theo.

K HIỆU TRƯỞNG

(Ký và ghi rõ họ tên)



PHÓ HIỆU TRƯỞNG
PGS.TS. Trịnh Xuân Tráng

TRƯỞNG BỘ MÔN/MODULE

(Ký và ghi rõ họ tên)

PGS.TS. Nguyễn Thị Hoa